

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2020/DS-ST

Ngày 10 - 12 - 2020

“Về việc tranh chấp quyền sử dụng đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Quốc Trung

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Tùng Kháng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 310/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2020/QĐXX-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Ông Diệp Văn H, sinh năm 1938

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Diệp Văn H là chị Diệp Kim A, sinh năm 1971 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1938

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị Th là chị Diệp Kim Ng, sinh năm 1984 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. A Lâm Văn Ch, sinh năm 1970 (Có mặt)

2. A Trần Văn D, sinh năm 1974 (Có mặt)

3. Chị Diệp Kim A, sinh năm 1971 (Có mặt)

4. Chị Diệp Kim Ng, sinh năm 1984 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 08 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ông H có một phần đất tổng diện tích 4.800m² thuộc thửa 863 được Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 17/01/1994. Phần đất này Hướn Tây giáp đất ông Diệp Văn H chiều ngang 1,5m x chiều dài 54m, tổng diện tích là 81m², tọa lạc tại ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau. Ông H cA tác từ năm 1984 đến nay, do ông H đưa xáng vào mức làm sặc lở sụp bờ nuôi tôm công nghiệp của ông chiều ngang 1,5m x chiều dài 54m, tổng diện tích là 81m² thiệt hại mà ông không nuôi tôm được làm tổn thất kinh tế. Nay ông H yêu cầu ông H khắc phục lại hiện trạng cái bờ ngang 1,5m x chiều dài 54m, tổng diện tích là 81m².

- Theo chị Diệp Kim A là người đại diện theo ủy quyền cho ông Diệp Văn H trình bày: Chị Kim A không đồng ý lời trình bày của ông H. Chị xác định phần đất ông H yêu cầu khắc phục cái bờ như hiện trạng ban đầu chiều ngang 1,5m, chiều dài 54m, tổng diện tích là 81m² tại ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau là phần đất của ông H chứ không phải đất ông H. Phần đất trA chấp thì ông H đã chuyển nhượng cho ông H khoảng 31 năm diện tích chiều 10 tầm (tầm3 mét) x chiều dài 11 tầm 03m trị giá 10 gia lúa, khi chuyển nhượng xong thì ông H tự đào mương rA thì ông H không hay, đến khoảng 10 năm nay thì ông H đưa xáng vào mút để làm hầm nuôi tôm công nghiệp thì ông H lấn sang phần đất ông H chiều ngang 17m, chiều dài 22m, tổng diện tích là 371m². Nay ông H không đồng ý yêu cầu khắc phục lại hiện trạng cái bờ ngang 1,5m x chiều dài 51m, tổng diện tích là 81m² và bồi thường số tiền chi phí đo đạc mà trước đây là 13.344.000 đồng cho ông H.

- Theo chị Diệp Kim Ng là người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị Th trình bày: Chị Ng thống nhất lời trình bày của chị Diệp Kim A. Chị không bổ sung ý kiến gì thêm.

- Theo A Trần Văn D trình bày: A D thống nhất lời trình bày của chị Diệp Kim A. A không bổ sung gì thêm.

- Theo A Lâm Văn Ch trình bày: A Ch thống nhất lời trình bày của chị Diệp Kim A. A không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C khẳng định trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi nghị án những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp

luật của các đương sự: Thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 158, 159, 164, 166, 168 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 203 Luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H. Án phí đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau giải quyết buộc ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th trả phần đất diện tích là 81m² và khắc phục lại hiện trạng ban đầu. Vì ông H có nơi cư trú tại ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật dân sự.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn H với bị đơn là ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th là “Tranh chấp quyền sử dụng đất”. Do đó thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điều 203 của Luật đất đai.

[3] Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án về nội dung trA chấp của vụ án như sau: Theo ông Nguyễn Văn H yêu cầu ông H phải trả lại cho ông phần đất chiều ngang 1,5m x chiều dài 54m, tổng diện tích là 81m² và yêu cầu ông H khắc phục lại cái bờ theo hiện trạng ban đầu.

Đối với người đại diện theo ủy quyền cho ông Diệp Văn H là chị Diệp Kim A thừa nhận phần đất tiếp giáp rA giữa ông H và ông H là 01 cái bờ ranh do ông H đang quản lý sử dụng. Phía bên phần đất của ông H có đường mương do ông H quản lý, sử dụng dùng làm đường nước chạy xuống ra vào. Chị Kim A xác định ông H đã quản lý phần đất tranh chấp diện tích đất 81m² từ trước đến nay nên không đồng ý yêu cầu của ông H. Tuy nhiên, do xuống máy của gia đình chạy ra vào thường xuyên có bị

sạt lở bờ của ông H nên chị Kim A đồng ý khắc phục những chỗ bị sạt lở đúng theo hiện trạng ban đầu cho ông H.

Tại phiên tòa, ông H thay đổi yêu cầu khởi kiện: Ông H xin rút lại một phần yêu cầu đối với ông H, bà Th là không yêu cầu ông H, bà Th trả diện tích đất chiều ngang 1,5m x chiều dài 54m tổng diện tích là 81m^2 , lý do phần đất này là cái bờ hiện nay ông H đang quản lý, sử dụng. Xét thấy đây là ý chí hoàn toàn tự nguyện của ông H về việc thay đổi một phần nội dung đơn khởi kiện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với ông H yêu cầu ông H khắc phục lại hiện trạng cái bờ bị sạt lở theo hiện trạng ban đầu. Phía người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là chị Kim A đồng ý khắc phục cái bờ của H đúng theo hiện trạng ban đầu. Xét thấy các tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án, biên bản làm việc ngày 16/10/2020 thì chính quyền địa phương xác định: Phần bờ, đất của ông Nguyễn Văn H đang trả chấp với ông Diệp Văn H hiện nay cái bờ này bị sạt lở nhiều đoạn, nguyên nhân là do ông H và các con của ông H chạy xuống máy ra vào gây sạt lở. Tại trích lục thửa đất ngày 23/7/2020 của Trung tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau thể hiện diện tích đất trả chấp như sau: Cạnh M6, M7 = 1.06m; M7, M8 = 50.97m; M8, M9 = 2.28m; M9, M6 = 51.21m. Tổng diện tích $85,32\text{m}^2$. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là chị Kim A, chị Kim Ng tự thỏa thuận được cách khắc phục hiện trạng cái bờ bị sạt lở theo hiện trạng ban đầu là sẽ thuê xăng mức cuối đất kè bờ của ông H để không còn sạt lở nữa. Ông H đồng ý cho chị Kim A, chị Kim Ng khắc phục lại đúng theo hiện trạng ban đầu. Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th phải có nghĩa vụ khắc phục lại hiện trạng cái bờ bị sạt lở cho ông Nguyễn Văn H có diện tích $85,32\text{m}^2$.

Ngoài ra, tại phiên tòa ông H yêu cầu ông H, bà Th trả số tiền chi phí đo đạc là 13.344.000 đồng. Xét thấy, số tiền chi phí đo đạc 13.344.000 đồng là tiền chi phí đo đạc của vụ án khác đã được giải quyết tại Quyết định đình chỉ số: 61/2019/QĐST-DS ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện C. Hơn nữa tại đơn khởi kiện ngày 20/8/2019 ông H không có đặt ra yêu cầu buộc ông H trả số tiền 13.344.000 đồng, nay tại phiên tòa ông H đặt ra yêu cầu là vượt quá phạm vi khởi kiện. Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự: “Đương sự có quyền quyết định việc khởi kiện, yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự. Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó”. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: A Lâm Văn Ch; A Trần Văn D; chị Diệp Kim A; chị Diệp Kim Ng không có liên quan đến phần đất trA chấp và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về chi phí tố tụng: Ông H không có nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H, bà Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 26, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Các Điều 158, 159, 164, 168 Bộ luật dân sự; Điều 203 Luật đất đai; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 27 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H đối với ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th.

Buộc ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th khắc phục lại hiện trạng bờ bị sạt lở cho ông Nguyễn Văn H đối với phần đất có diện tích như sau: Cạnh M6, M7 = 1.06m; M7, M8 = 50.97m; M8, M9 = 2.28m; M9, M6 = 51.21m. Tổng diện tích 85,32m², tọa lạc ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

(Kèm theo bản trích lục thửa đất ngày 23/7/2020 của Trung tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau)

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th phải chịu số tiền là 300.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu án phí, đã qua ông H có dự nộp số tiền 300.000 đồng theo lai thu số 0004732 ngày 29/8/2019, ông H được nhận lại tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Minh Tính

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Tại Tòa án nhân dân huyện C.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Quốc Trung

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 310/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc “TrA chấp quyền sử dụng đất” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* 1. Ông Diệp Văn H, sinh năm 1938

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Diệp Văn H là chị Diệp Kim A, sinh năm 1971 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1938

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị Th là chị Diệp Kim Ng, sinh năm 1984 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. A Lâm Văn Ch, sinh năm 1970 (Có mặt)

2. A Trần Văn D, sinh năm 1974 (Có mặt)

3. Chị Diệp Kim A, sinh năm 1971 (Có mặt)

4. Chị Diệp Kim Ng, sinh năm 1984 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tra tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Nội dung:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn H đối với ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th.

Buộc ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th khắc phục lại hiện trạng bờ bị sạt lở cho ông Nguyễn Văn H đối với phần đất có diện tích như sau: Cạnh M6, M7 = 1.06m; M7, M8 = 50.97m; M8, M9 = 2.28m; M9, M6 = 51.21m. Tổng diện tích 85,32m², tọa lạc ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

(Kèm theo bản trích lục thửa đất ngày 23/7/2020 của Trung tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau)

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Các Điều 26, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2015; Các Điều 158, 159, 164, 168 Bộ luật dân sự; Điều 203 Luật đất đai; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 27 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Diệp Văn H, bà Lê Thị Th phải chịu số tiền là 300.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu án phí, đã qua ông H có dự nộp số tiền 300.000 đồng theo lai thu số 0004732 ngày 29/8/2019, ông H được nhận lại tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mâm

Nguyễn Quốc Trung

Huỳnh Minh Tính